TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 – VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 39/2026/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 29 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 475/2025/TLST-HNGĐ ngày 29/12/2025 về việc *"Xin ly hôn"* giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Lê Mộng T**, sinh năm 1978.
Địa chỉ: Ấp A, xã C, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Ông **Huỳnh Duy T**, sinh năm 1978.
Địa chỉ: ấp A, xã C, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2026,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Mộng T và ông Huỳnh Duy T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Mộng T và ông Huỳnh Duy T thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Huỳnh Hữu H, sinh ngày 02/9/2002 và Huỳnh Ngọc Bảo N, sinh ngày 20/10/2006 hiện nay đã trưởng thành không bị nhược điểm về tâm thần hay thể chất nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Trước phiên hòa giải, bà Lê Mộng T và ông Huỳnh Duy T đã tự nguyện thỏa thuận phân chia tài sản chung với nhau xong, không yêu cầu Tòa án đặt ra giải quyết, chỉ yêu cầu Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận của đương sự như sau: Công nhận nhà và đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BQ 744137 tại thửa số 455 tờ bản đồ số 10 diện tích 95.4m^2 tọa lạc ấp A, xã C, tỉnh Vĩnh Long cho ông Huỳnh Duy T, ông Huỳnh Duy T có trách nhiệm hoàn thối lại số tiền 150.000.000 đồng tiền giá trị nhà và đất

đang cho bà Lê Mộng T.

- Về nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án đặt ra giải quyết.

* Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng. Bà Lê Mộng T và ông Huỳnh Duy T thỏa thuận: Bà Lê Mộng T tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng nhưng được cấn trừ vào số tiền 10.300.000 đồng tạm ứng án phí tại lai thu số 0012581 ngày 22/12/2025 nên được nhận lại 10.150.000 đồng còn dư tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10 – Vĩnh Long.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền, nghĩa vụ của người được thi hành án, phải thi hành án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực 10;
- THADS Khu vực 10;
- UBND nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thị Thảo Ngoan